TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TIỀN HẢI** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2018/HNGĐ -ST
Ngày: 20/4/2018
V/v: Tranh chấp hôn nhân và gia đình.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIỀN HẢI TỈNH THÁI BÌNH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thanh

Các hội thẩm nhân dân: Bà Phan Thị Hạnh Mỹ và bà Vũ Phương Dung.

- **Thư ký phiên toà**: Ông Nguyễn Văn Vương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tiền Hải tỉnh Thái Bình.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiền Hải tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa**: Bà Đoàn Thị Sớm - Kiểm sát viên

Ngày 20 tháng 4 năm 2018 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 15/2018/TLST- HNGĐ ngày 19 tháng 01 năm 2018 về tranh chấp hôn nhân và gia đình theo quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 14/2018/QĐST- HNGĐ ngày 23 tháng 3 năm 2018 và quyết định hoãn phiên tòa số: 13/2018/QĐST- HNGĐ ngày 09/4/2018 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Anh **Phan Văn D**, sinh năm 1976.

Hộ khẩu thường trú và địa chỉ: Thôn TT, xã DL, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình.

- *Bị đơn*: Chị **Lê Thị L**, sinh năm 1991.

Hộ khẩu thường trú và địa chỉ: Thôn Đ, xã T1, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình.
(anh D có mặt, chị L vắng mặt tại phiên Tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện xin ly hôn ngày 07/12/2017 cũng như tại bản tự khai và tại phiên Tòa hôm nay nguyên đơn anh Phan Văn D trình bày: anh và chị Lê Thị L kết hôn với nhau ngày 03/6/2014 trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký tại Ủy ban nhân dân xã DL, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình. Vợ chồng sống hạnh phúc được thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng anh chị chưa có con chung nên cả hai vợ chồng anh phải chữa bệnh ở nhiều nơi nhưng không có kết quả dẫn đến việc vợ chồng thường xuyên xúc phạm danh dự nhau, do đó đến tháng 9/2014 chị L tự ý bỏ về nhà đẻ chị L ở tại xã Tây Giang huyện Tiền Hải ở anh đã tìm chị L về nhiều lần nhưng chị L cố tình không về chung sống cùng anh, gia đình hai bên bố mẹ anh và chị L đã khuyên bảo chị L nhiều lần để vợ chồng về đoàn tụ nhưng không thành vợ chồng anh sống ly thân từ tháng 9/2014 đến nay, trong thời gian sống ly thân chị L không quan tâm và có trách nhiệm với anh. Anh xác định không

còn tình cảm với chị L vợ chồng mâu thuẫn trầm trọng nên anh xin được ly hôn chị Lê Thị L.Về con chung: Anh và chị L không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về tài sản và nợ chung: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Chị L trình bày: Chị hoàn toàn đồng ý với anh D về điều kiện kết hôn cũng như hoàn cảnh kết hôn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do chị bị ốm nhưng gia đình anh D và anh D không trông nom chăm sóc quan tâm gì đến chị nên chị phải về nhà mẹ đẻ tại Tây Giang ở từ tháng 9/2014 đến nay. Quan điểm của chị hoàn toàn đồng ý ly hôn anh Phan Văn D. Về con chung: Chị và anh D không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về tài sản và nợ chung: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết. Bị đơn chị Lê Thị L đã được Tòa án tống đạt hợp lệ thông báo về việc Tòa án thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải và quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên Tòa nhưng chị L không đến Tòa án.

Tại phiên Tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiền Hải phát biểu ý kiến: Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng đều tuân thủ theo quy định của pháp luật và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên Toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà.

Về thủ tục tố tụng: Chị Lê Thị L là bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai mà vẫn vắng mặt nên căn cứ vào khoản 3 điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 tiến hành xét xử vắng mặt chị Lê Thị L.

Về nội dung vụ án:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Anh Phan Văn D và chị Lê Thị L kết hôn với nhau có đăng ký ngày 03/6/2014 tại Ủy ban nhân dân xã DL, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình đây là hôn nhân tự nguyện, hợp pháp. Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống giữa anh Phan Văn D và chị Lê Thị L không tôn trọng, quan tâm, giúp đỡ nhau cùng nhau chia sẻ thực hiện công việc trong gia đình nên giữa anh D và chị L đều bất đồng về suy nghĩ cũng như lối sống, hành động đều trái ngược nhau, do đó hai bên không quan tâm, không có trách nhiệm và nghĩa vụ với nhau. Vợ chồng đã sống ly thân từ 9/2014 đến nay. Chị Lê Thị L không đến Tòa án tham gia phiên họp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, không có mặt tại phiên Tòa chứng tỏ chị L bỏ mặc, không quan tâm đến anh D thể hiện không thiện chí trong việc cải thiện tình trạng hôn nhân đang mâu thuẫn trong khi anh D xác định không còn tình cảm vợ chồng với chị L, kiên quyết xin ly hôn chi Lan và tại biên bản lấy lời khai quan điểm của chị L cũng đồng ý ly hôn anh D. Như vậy, tình trạng hôn nhân giữa anh D và chị L đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ vào khoản 1 điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh Phan Văn D, xử cho anh D được ly hôn chị L.

[2]. Về quan hệ con chung: anh D và chị L không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3]. Về quan hệ tài sản và nợ chung: Chị L và anh D không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. Về án phí: anh D phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[5]. Về quyền kháng cáo: Anh Phan Văn D và chị Lê Thị L có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiền Hải tỉnh Thái Bình phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án: Về quan hệ hôn nhân: Xử cho anh Phan Văn D được ly hôn chị Lê Thị L. Về quan hệ con chung: Anh D và chị L không có con chung nên không phải giải quyết. Về quan hệ tài sản và nợ chung: Không phải giải quyết. Về án phí: Anh Phan Văn D phải nộp tiền án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Khoản 3 điều 228, điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Khoản 5 điều 27 nghị quyết 326/2016 án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho anh Phan Văn D được ly hôn chị Lê Thị L.

2. Về quan hệ con chung: Anh D và chị L không có con chung nên không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không giải quyết.

3. Về quan hệ tài sản và nợ chung: Anh D và chị L đều không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không giải quyết.

4. Về án phí: Anh Phan Văn D phải nộp 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Anh D đã nộp 300.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai số 0008549 ngày 19 tháng 01 năm 2018 của chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình. Chuyển số tiền anh D đã nộp tạm ứng 300.000 đồng sang tiền án phí.

5. Về quyền kháng cáo: Anh Phan Văn D có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, chị Lê Thị L có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hợp lệ hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Tiền Hải.
- Các đương sự.
- UBND xã DL.
- PKT Giám đốc.
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thanh